

ĐẠI HỌC VĂN LANG
KHOA XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN

ĐỀ THI/ĐỀ BÀI, RUBRIC VÀ THANG ĐIỂM
THI KẾT THÚC HỌC PHẦN
Học kỳ 1, năm học 2024-2025

I. Thông tin chung

Tên học phần:	Thực hành công tác xã hội nhóm		
Mã học phần:	241_71SOWK40134_01	Số tín chỉ:	04
Mã nhóm lớp học phần:	71K28CTXH01		
Hình thức thi: Tiểu luận	Thời gian làm bài:	14	ngày
☐ Cá nhân	☒ Nhóm		

1. Format đề thi

- Font: Times New Roman
- Size: 13
- Quy ước đặt tên file đề thi/đề bài:

2. Giao nhận đề thi

Sau khi kiểm duyệt đề thi, đáp án/rubric. **Trưởng Khoa/Bộ môn** gửi đề thi, đáp án/rubric về Trung tâm Khảo thí qua email: khaothivanlang@gmail.com bao gồm file word và file pdf (*nén lại và đặt mật khẩu file nén*) và nhắn tin + họ tên người gửi qua số điện thoại **0918.01.03.09** (Phan Nhất Linh).

II. Các yêu cầu của đề thi nhằm đáp ứng CLO

(Phần này phải phối hợp với thông tin từ đề cương chi tiết của học phần)

Ký hiệu CLO	Nội dung CLO	Hình thức đánh giá	Trọng số CLO trong thành phần đánh giá (%)	Câu hỏi thi số	Điểm số tối đa	Lấy dữ liệu đo lường mức đạt PLO/PI
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
CLO1	Thiết kế hiệu quả các công cụ trong thực hành để can thiệp vấn đề của nhóm thân chủ	Tiểu luận	25%	Tiêu chí 8,9,10	2	PI 4.3
CLO2	Thực hành các nhóm kỹ năng giao tiếp, nhận diện vấn đề, xác định nhu cầu và thiết lập hoạt động của nhóm, kỹ năng triển khai và duy trì hoạt động của nhóm, kỹ năng đánh giá hoạt động của nhóm.	Tiểu luận	25%	Tiêu chí 4,5	5	PI 7.2
CLO3	Vận dụng được các lý thuyết công tác xã hội nhóm vào tiến trình công tác xã hội nhóm vào giải quyết, can thiệp thành công vấn đề của nhóm thân chủ.	Tiểu luận	25%	Tiêu chí 6,7		PI 7.3
CLO4	Áp dụng các nguồn lực công tác xã hội nhóm vào tiến trình thực hành CTXH nhóm	Tiểu luận	25%	Tiêu chí 1,2,3	3	PI 5.2

Chú thích các cột:

(1) Chỉ liệt kê các CLO được đánh giá bởi đề thi kết thúc học phần (tương ứng như đã mô tả trong đề cương chi tiết học phần). Lưu ý không đưa vào bảng này các CLO không dùng bài thi kết thúc học phần để đánh giá (có một số CLO được bố trí đánh giá bằng bài kiểm tra giữa kỳ, đánh giá qua dự án, đồ án trong quá trình học hay các hình thức đánh giá quá trình khác chứ không bố trí đánh giá bằng bài thi kết thúc học phần). Trường hợp một số CLO vừa được bố trí đánh giá quá trình hay giữa kỳ vừa được bố trí đánh giá kết thúc học phần thì vẫn đưa vào cột (1)

(2) Nội dung của CLO tương ứng.

(3) Hình thức kiểm tra đánh giá có thể là: trắc nghiệm, tự luận, dự án, đồ án, vấn đáp, thực hành trên máy tính, thực hành phòng thí nghiệm, báo cáo, thuyết trình, ..., phù hợp với nội dung của CLO và mô tả trong đề cương chi tiết học phần.

(4) Trọng số mức độ quan trọng của từng CLO trong đề thi kết thúc học phần do giảng viên ra đề thi quy định (mang tính tương đối) trên cơ sở mức độ quan trọng của từng CLO. Đây là cơ sở để phân phối tỷ lệ % số điểm tối đa cho các câu hỏi thi dùng để đánh giá các CLO tương ứng, bảo đảm CLO quan trọng hơn thì được đánh giá với điểm số tối đa lớn hơn. Cột (4) dùng để hỗ trợ cho cột (6).

(5) Liệt kê các câu hỏi thi số (câu hỏi số ... hoặc từ câu hỏi số... đến câu hỏi số...) dùng để kiểm tra người học đạt các CLO tương ứng.

(6) Ghi điểm số tối đa cho mỗi câu hỏi hoặc phần thi.

(7) Trong trường hợp đây là học phần cốt lõi - sử dụng kết quả đánh giá CLO của hàng tương ứng trong bảng để đo lường đánh giá mức độ người học đạt được PLO/PI - cần liệt kê ký hiệu PLO/PI có liên quan vào hàng tương ứng. Trong đề cương chi tiết học phần cũng cần mô tả rõ CLO tương ứng của học phần này sẽ được sử dụng làm dữ liệu để đo lường đánh giá các PLO/PI. Trường hợp học phần không có CLO nào phục vụ việc đo lường đánh giá mức đạt PLO/PI thì để trống cột này.

III. Nội dung đề bài

1. Đề bài

Báo cáo kết quả thực hành công tác xã hội nhóm tại cơ quan thực hành.

2. Hướng dẫn thể thức trình bày đề bài

a. Quy cách trình bày tiểu luận:

- Tiểu luận (báo cáo, nhật ký) được trình bày trên khổ giấy A4, kiểu trang đứng (portrait).
- Font chữ: Times New Roman.
- Định dạng lề: bottom, top: 2cm; right, left: 2cm.
- Bảng mã: Unicode.
- Cách dòng: 1.35 lines.
- Cỡ chữ: 13.
- Độ dài của một bài tiểu luận: tùy theo yêu cầu của môn học, quy định chung tối thiểu 15 trang (không tính phụ lục).
- Đánh số trang ở giữa trang, phía dưới.

b. Quy cách trình bày nội dung

Nội dung tiểu luận bao gồm:

- (1) Trang bìa ghi rõ: Trường, mã lớp học, họ tên, mã số sinh viên, môn học, tên đề tài, giảng viên hướng dẫn (GVHD)
- (2) Lời cảm ơn (nếu có)
- (3) Trang nhận xét của GVHD
- (4) Bảng danh mục các từ viết tắt (nếu có)
- (5) Trang mục lục bao gồm: Các đề mục và số trang
- (6) Trang nội dung:

Phần 1: Tổng quan về cơ sở/tổ chức xã hội

Phần 2: Công tác xã hội nhóm

Phần 3: Khó khăn, trở ngại và kiến nghị

Phần Phụ lục

- (7) Tài liệu tham khảo

(9.1) Đối với trang tài liệu tham khảo

- **Cách viết tài liệu tham khảo là sách:** Tên tác giả (năm xuất bản). Tên sách. Nhà xuất bản, Nơi xuất bản.

- **Tài liệu tham khảo là một chương của sách:** Tên tác giả (năm xuất bản). Tên của chương sách. Trong: Tên tác giả sách, tên sách. Nhà xuất bản, Nơi xuất bản, trang. số trang đầu - số trang cuối

của chương.

- **Cách viết tài liệu tham khảo là luận văn/ luận án/ khóa luận:** Tên tác giả (năm xuất bản). Tên đề tài luận văn/ luận án/ khóa luận. Luận văn (học vị), Khoa chuyên ngành, tên Trường Đại học.

- **Tài liệu tham khảo trích dẫn từ nguồn internet/website:** Tên tác giả (năm). Tên tài liệu [online], ngày tháng năm truy cập nguồn thông tin, từ <đường dẫn để tiếp cận tài liệu đó>.

- **Tài liệu tham khảo trích dẫn từ nguồn báo in hàng ngày:** Tên tác giả (năm xuất bản). Tên bài báo, tên báo, chuyên mục, ngày ấn bản.

(9.2) *Các cách trình bày trích dẫn trong bài viết:*

- Tên tác giả/tổ chức và năm xuất bản tài liệu đặt trong ngoặc đơn. Ví dụ: Thương mại điện tử và những vấn đề đặt ra đối với Việt Nam (Nguyễn Văn A, 2019).

- Tên tác giả/tổ chức là thành phần của câu, năm xuất bản nằm trong ngoặc đơn. Ví dụ: Nguyễn Văn A (2019) cho rằng thương mại điện tử có ảnh hưởng mạnh mẽ đến hành vi người tiêu dùng giai đoạn 2020-2025.

- Trường hợp trích dẫn nguyên một đoạn nội dung của tài liệu tham khảo thì có thể đưa số trang tài liệu trích dẫn vào trong ngoặc đơn. Ví dụ: Nguyễn Văn A (2019, tr.13) nêu rõ “thương mại điện tử có ảnh hưởng mạnh mẽ đến hành vi của người tiêu dùng giai đoạn 2020-2025”.

(8) Phụ lục (nếu có); Bản câu hỏi, biên bản phỏng vấn, số liệu được xử lý từ các phần mềm ứng dụng.

c. Lưu ý:

- **Sinh viên sẽ bị điểm 0 nếu:**

- + Đạo văn;
- + Sao chép bài của nhau;
- + Trích dẫn quá 40% trong toàn bộ nội dung tiểu luận;

- **Hình thức nộp bài:**

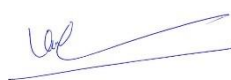
- + Nộp bài theo quy định của Nhà trường (do Trung tâm Khảo thí chủ trì).

3. Rubric và thang điểm

TT	Các yêu cầu đánh giá	Điểm	Nhận xét	Điểm đạt
1	Nhật ký thực hành được viết đầy đủ tất cả các buổi thực hành	1.0		
2	Nhật ký thực hành thể hiện được sự tự ý thức của SV đối với hoạt động nghề nghiệp	1.0		
3	Kế hoạch thực hành được viết rõ ràng, cụ thể, phù hợp trong 12 tuần thực hành.	1.0		
4	Có kèm theo minh chứng là các biên bản các cuộc họp, biên bản vấn đàm	1.0		

5	Báo cáo thực hành có cấu trúc chặt chẽ, đề mục hợp lý, văn phong mạch lạc.	1.0		
6	Báo cáo thể hiện các luận điểm phù hợp trong việc kết hợp giữa lý thuyết và hoạt động thực hành trên đối tượng.	1.0		
7	Các ý tưởng được phân tích chặt chẽ, cụ thể.	1.0		
8	Báo cáo thể hiện được tính khoa học, tư duy phân biện.	1.0		
9	Có trích nguồn, tài liệu tham khảo đối với các luận điểm.	1.0		
10	Bài báo cáo được định dạng theo yêu cầu về font chữ, căn lề, giãn dòng,...	1.0		
Tổng		10.0		

Người duyệt đề



Kiều Văn Tu

TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 10 năm 2024

Giảng viên ra đề

Kiều Văn Tu